

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 15-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Hoàng Văn Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phàn Chấn Bính.

Ông Vàng Mạnh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Lý Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS, ngày 27/02/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 05/3/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H - sinh năm 1961; tên gọi khác: không; trú tại: Tổ 2, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đức T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ Nguyễn Thu H và 02 con, con lớn nhất 32 tuổi nhỏ nhất 29 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Châu Giàng Mí D; sinh năm 2002 (đã chết).

- Người đại diện của người bị hại: Ông Giàng Mí L, trú tại: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang, là bố của châu Giàng Mí D, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1980; trú tại tổ 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang, có mặt.

2. Bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1967; trú tại: Tổ 2, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Ông Chu Thống P, sinh năm 1967; nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

2. Chị Phạm Thị Vân A, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Cừ Mí L; trú tại Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/11/2018, Nguyễn Minh H, đang ở nhà thì có anh Nguyễn Đức B là bạn của H, gọi điện cho H ra quán cà phê T, tại tổ 3, thị trấn T, huyện Q để uống nước, H đi xe máy ra chỗ B, hai người ngồi hút thuốc, uống nước nói chuyện với nhau được khoảng 30 đến 40 phút thì bị cáo H có nói với B là "Chú ở lại ăn cơm chiều với vợ chồng anh chị rồi về"; B nói "Con em còn nhỏ ở trên nhà nhiều việc phải về luôn không ở lại được". H nói tiếp "Vừa rồi anh chị vừa xây xong cái nhà mới ở tổ 2, thị trấn T mời chú ở lại ăn cơm với gia đình", B trả lời là không ở được, H lại nói "Nếu chú không ở lại thì anh mời chú qua thăm nhà mới uống ly nước rồi chú về", B đồng ý về nhà H. Đi ra khỏi quán uống nước B không biết nhà nên bảo bị cáo H "Anh lái xe đi". H lên xe ngồi bên lái, B ngồi bên ghế phụ, H điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 28A - 011.09 đi theo đường Nguyễn Trãi từ Trường phổ thông Dân tộc nội trú huyện Q đi theo hướng Bệnh viện đa khoa huyện Q, thấy đường vắng không có người và phương tiện qua lại nên đã chủ động đi xe vào giữa lòng đường, khi đi đến đoạn đường gần Trung tâm dân số và Kế hoạch hóa gia đình huyện Q, thuộc tổ 4, thị trấn T thì gặp Giàng Mí D điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 23L1 - 095.41 đi ngược chiều với tốc độ nhanh, H không kịp giảm tốc độ nên xe của H đâm vào xe mô tô làm xe mô tô và người ngã ra đường. Hậu quả cháu Giàng Mí D chết. Sau khi kiểm tra thấy D đã chết, và có nhiều người đến xem H sợ nên cùng B bỏ đi khỏi hiện trường, đi bộ về nhà rồi đi lên Công an huyện Q để trình báo sự việc.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện nội dung: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông trải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 7 mét, xe ô tô do bị cáo điều khiển lấn sang phần đường bên trái 30cm tính từ tim đường. Trên hiện trường có các vết hằn: 01 vết hằn trên bề mặt đường màu đen của xe ô tô biển kiểm soát 28A- 01109 dài 3m20; 01 vết hằn màu đen có chiều dài 38m75, chiều rộng là 18 cm; vết cây lồm đứt đoạn trên bề mặt đường của xe mô tô biển kiểm soát 23L1- 095.41 chiều rộng 0,5cm, sâu 0,2cm; vết cây lồm mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm 3m30 (Bút lục 16- 17).

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 28A-01109 thấy: Phần đầu bên lái của xe ô tô bị hư hỏng, phần Ba Đốc phía trước vỡ đèn pha, đèn xi

nhân bị vỡ, tai xe bên phải bị móp, ốp tai bị vỡ vụn; nắp ca bô phía trên bị xô đẩy, cong vênh, kính chắn gió phía trước bị vỡ; giá đỡ giàn nóng của điều hòa bị cong gập, giá đỡ Ba Đốc bị cong gập, trụ giá đỡ vỏ xe bị cong gập.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát: 23L1-095.41, gương chiếu hậu, đèn phải, đèn trái gãy vỡ hoàn toàn, rơi ra khỏi vị trí ban đầu. Đồng hồ, công tơ mét, đèn pha, đèn chiếu hậu bên trái, bên phải, phía trước bị vỡ hoàn toàn. Tay lái bị cong, xoắn không rõ hình thù, mặt nạ, chắn bùn trước bị vỡ hoàn toàn, càn trước cong, gãy gập về phía sau, Vành, lốp trước cong, gãy gập, hai cánh yếm vỡ vụn, khung xe bị cong gập về phía sau. Yên xe bị gãy rời khỏi thân xe. Cốp nhựa bên trái bị vỡ. Cổ hút bị vỡ, hai bên đế chân bị cong gập về phía sau. Xe không còn khả năng lưu hành.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 08/KL- P9, ngày 11/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự PC09 công an tỉnh Hà Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Giàng Mí D là do chấn thương bụng, vỡ gan, trên người đa chấn thương do vật tày gây nên.

Đại diện người bị hại ông Giàng Mí L khai và xác nhận sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo H đã đến gia đình thăm hỏi, thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho gia đình ông số tiền 130.000.000 đồng để lo mai táng chôn cất Giàng Mí D theo phong tục tập quán địa phương và tổn thất tinh thần cho gia đình ông, nay ông Ly không yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự. Tại cơ quan điều tra gia đình đã họp bàn thống nhất cử ông đại diện và gia đình đã thống nhất viết đơn xin giảm án cho bị cáo H, tại phiên tòa hôm nay ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận hành vi của mình như trên. Xác nhận sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bảo vợ là bà Nguyễn Thu H đến gia đình bị hại bồi thường tiền mai táng và các khoản chi phí theo phong tục tập quán địa phương để lo chôn cất cho bị hại Giàng Mí D. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thu H xác nhận việc bồi thường cho bị hại số tiền 130.000.000đ là tiền chung của vợ chồng đã bàn bạc thỏa thuận tự nguyện, nay không đề nghị gì về khoản tiền đã bồi thường. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm mức án cho bị cáo H.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: anh Nguyễn Đức B khai và xác nhận sau khi ngồi uống nước song bị cáo H rủ về nhà chơi do không biết nhà nên đã để bị cáo H điều khiển xe ô tô của mình và gây tai nạn làm cháu Giàng Mí D chết, vì biết H thường xuyên lái xe tải chở hàng hóa lâu năm và có giấy phép lái xe, việc giấy phép đã hết hạn anh B hoàn toàn không biết. Nay hai bên đã thỏa thuận bồi thường khắc phục sửa chữa nên không đề nghị gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo H.

Bản Cáo trạng số: 04 /CT-VKSQB ngày 26/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bên đã thỏa thuận xong nên không đề cập.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Minh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai những người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 53 phút ngày 18/11/2018, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28 A- 01109 trong khi giấy phép lái xe của bị cáo đã hết hạn từ ngày 07/11/2018, đi theo hướng từ tổ 3 thị trấn T về tổ 2 thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang, khi đến gần Trung tâm dân số và kế hoạch hóa gia đình thuộc tổ 4 thị trấn T, huyện Q, xe ô tô bị cáo điều khiển lấn sang phần đường giành cho xe đi ngược chiều 30cm, đâm vào xe mô tô biển kiểm soát: 23L1- 09541 do Giàng Mí D điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả cháu Giàng Mí D tử vong. Bị cáo điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường theo quy định, quy định tại điểm c khoản 4 Điều 5 Nghị định 46/2016/NĐ-CP. Điều khiển xe ô tô có giấy phép lái xe nhưng đã hết hạn sử dụng dưới 6 tháng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 21 Nghị định 46/2016/NĐ-CP. Nên hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hành vi

này đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Theo quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Việc bị cáo Nguyễn Minh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 28 A-011.09 khi giấy phép lái xe đã hết hạn là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đã xâm phạm đến an toàn công cộng. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Minh H sau khi gây tai nạn đã đến cơ quan điều tra đầu thú, tự nguyện khắc phục thiệt hại, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000^d (Một trăm ba mươi triệu đồng), đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và 01 tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Căn cứ vào hành vi cụ thể của bị cáo Nguyễn Minh H, tính chất của vụ án và các tình tiết nêu trên. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, phạm tội do lỗi vô ý, hiện tại ngoại, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Minh H ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho Nguyễn Minh H chấp hành án có điều kiện như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang tại phiên tòa hôm nay cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[8] Trong vụ án này Nguyễn Đức B là người đã giao chìa khóa xe ô tô cho bị cáo điều khiển cùng đi trên xe, do biết bị cáo Hải thường xuyên lái xe chở hàng từ

lâu năm, biết H điều khiển được xe và có giấy phép lái xe, nhưng B không biết giấy phép lái xe của bị cáo H đã hết hạn sử dụng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Đức B.

[9] Đối với bị hại Giàng Mí D vi phạm lỗi người từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50 cm³ vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 46. Ngoài ra tại kết luận số: 6876/C09(P4) ngày 18/12/2018 của viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận: Máu của Giàng Mí D có chất Ethanol (Cồn), nồng độ Ethanol là 95,8 milig/100mili lít máu. Do bị hại đã chết nên không đề cập đến.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 130.000.000^d (Một trăm ba mươi triệu đồng) và thỏa thuận bồi thường sửa chữa xe ô tô cho anh B, nay gia đình người bị hại và người liên quan B không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q đã thu giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 28A- 01109 cùng toàn bộ giấy tờ xe của Nguyễn Đức B và 01 xe mô tô biển kiểm soát 23L1-09541 cùng toàn bộ giấy tờ xe của người bị hại Giàng Mí D. Ngày 17/01/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trả lại Toàn bộ vật chứng trên, nay anh B và người đại diện của người bị hại ông Giàng Mí L không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 03(Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà

Giang có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bỏ ngay biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Minh H.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Hải, người đại diện của bị hại ông Giàng Mí L và những người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Bị cáo;
- ĐD bị hại
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Hoàng Văn Thuận